

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
Nhiệm.kỳ V năm 2018-2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LA NGÀ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Mía đường La Ngà;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ngày 12/6/2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung một số Điều của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Mía đường La Ngà. Cụ thể:

1.1. Về số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

Điều 25. Hội đồng quản trị (Khoản 1, Điều 25):

1. Hội đồng quản trị có 03 thành viên, thông qua bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông. Cơ cấu Hội đồng quản trị gồm:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; và
- 01 Thành viên Hội đồng quản trị.

1.2. Về thay đổi niên độ tài chính:

- Chế độ kế toán, kiểm toán:

Điều 44. Chế độ kế toán, kiểm toán (Khoản 1, Điều 44):

1. Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 7 (bảy) hàng năm và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 của năm sau liền kề.

- Để hoạt động chuyên tiếp được thuận lợi, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các nội dung sau:

+ Năm tài chính thứ nhất bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018.

+ Niên độ tài chính nhiệm kỳ V (2018-2022) bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

+ Sau khi kết thúc năm tài chính thứ nhất không tổ chức Đại hội đồng cổ đông và ủy quyền Hội đồng quản trị thông qua các nội dung của năm tài chính và quyết định kế hoạch cho năm tài chính thứ hai, báo cáo kết quả Đại hội đồng cổ đông.

2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, 5 năm (2013-2017) và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, 5 năm (2018-2022) với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, 5 năm (2013-2017):

2.1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Mía nguyên liệu thu mua:	219.994 tấn, đạt 92,5 % kế hoạch
- CCS bình quân:	8,88 CCS, đạt 99,2 % kế hoạch
- Sản xuất đường các loại:	20.792 tấn, đạt 93,1 % kế hoạch
- Sản xuất phân HCVS:	2.465 tấn, đạt 49,3 % kế hoạch
- Doanh thu thuần:	300.928 triệu đồng, đạt 79,1 % kế hoạch
- Lợi nhuận thực hiện:	1.620 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	1.620 triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức:	0 %

2.1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh 5 năm (2013-2017).

- Mía nguyên liệu thu mua:	1.053.939 tấn, đạt 82,5 % kế hoạch
- CCS bình quân:	8,88 CCS, đạt 98,9 % kế hoạch
- Sản xuất đường các loại:	91.266 tấn, đạt 82,1 % kế hoạch
- Sản xuất phân HCVS:	21.136 tấn, đạt 64,0 % kế hoạch
- Doanh thu thuần:	1.525.969 triệu đồng, đạt 86,9 % kế hoạch
- Lợi nhuận thực hiện:	-37.025 triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức:	0 %

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, 5 năm (2018-2022):

2.2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	6 tháng năm 2018
- Mía nguyên liệu thu mua	Tấn	136.578
- CCS bình quân	%	9,15
- Sản xuất đường các loại	Tấn	12.163
- Mật rỉ	Tấn	8.330
- Bã bùn	Tấn	3.025
- Tro lò (5% độ ẩm)	Tấn	547

Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	6 tháng năm 2018
- Hơi cung cấp CT.AB Mauri	Tấn	3.387
- Nước cung cấp CT.AB Mauri	m ³	146.573
- Hiệu suất tổng thu hồi từ mía	%	78,80
- Tỷ lệ mía 10CCS/đường mơ	Tấn	10,44
- Doanh thu thuần	Triệu đồng	76.280
- Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(5.000)
- Lỗ lũy kế	Triệu đồng	(41.422)
- Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(5.000)
- Tỷ lệ chia cổ tức	%	

2.2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm (2018-2022):

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	6T đầu 2018	2018/2019	2019/2020	2020/2021	2021/2022
I	Nguyên liệu chế biến						
1	Mía cây (Mía thuần)	Tấn	136.578	200.000	210.000	215.000	220.000
2	Chữ đường bình quân	CCS	9,15	9,0 0	9,25	9,30	9,30
II	Sản lượng sản xuất						
1	Đường các loại	Tấn	12.163	17.108	18.463	19.005	19.446
2	Mật ri	Tấn	8.330	11.200	11.550	11.825	12.100
3	Bã bùn	Tấn	3.025	6.136	6.426	6.579	6.632
4	Tro lò (5% độ ẩm)	Tấn	547	768	798	817	836
5	Hơi cung cấp CT.AB Mauri	Tấn	3.387	4.714	4.800	4.800	4.800
6	Nước cung cấp CT.AB Mauri	m ³	146.573	280.000	280.000	280.000	280.000
III	Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật						
1	Hiệu suất tổng thu hồi từ mía	%	78,80	79,15	79,20	79,25	79,50
2	Ti lệ mía 10CCS/ đường mơ	Tấn	10,44	10,02	10,02	10,02	10,02
IV	Kết quả kinh doanh						
1	Doanh thu thuần	Tr. đồng	76.280	248.365	267.986	275.757	282.100
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	(5.000)	9.825	10.000	10.000	10.000
3	Lỗ lũy kế	Tr. đồng	(41.422)	(31.597)	(21.597)	(11.597)	(1.597)
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	(5.000)	9.825	10.000	10.000	10.000

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị: Kết quả hoạt động năm 2017, nhiệm kỳ IV (2013-2017) và phương hướng hoạt động năm 2018, nhiệm kỳ V (2018-2022).

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, nhiệm kỳ IV (2013-2017).

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

6. Thông qua danh sách gồm 03 đơn vị Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018 như sau:

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam);
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C.

Giao Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty.

7. Thông qua kết quả chi thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

7.1. Tổng mức chi thù lao năm 2017: 890.666.667 đồng/984.000.000 đồng kế hoạch, trong đó:

- Chi thù lao HĐQT (07 TV): 626.666.667 đồng;
- Chi thù lao BKS ((04 TV): 228.000.000 đồng;
- Chi thù lao TK.HĐQT: 36.000.000 đồng.

7.2. Tổng mức chi thù lao 5 tháng đầu năm 2018: 345.500.000 đồng, trong đó:

- Chi thù lao HĐQT (07 TV): 252.000.000 đồng;
- Chi thù lao BKS ((03 TV): 84.500.000 đồng;
- Chi thù lao TK.HĐQT: 9.000.000 đồng.

7.3. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không nhận tiền thù lao kể từ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 (tháng 6 năm 2018)

8. Đại hội công nhận kết quả bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2018-2022) gồm Ông/Bà có tên dưới đây:

- Ông: Lê Văn Đông;
- Ông: Trần Đạo Phước Minh;
- Bà: Lê Thị Uyên Anh.

Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên, kết quả như sau:

- Ông: Lê Văn Đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông: Trần Đạo Phước Minh là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.

9. Đại hội công nhận kết quả bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2018-2022) gồm Ông/Bà có tên dưới đây:

- Bà: Tổng Thị Ngọc Nga;
- Ông: Phạm Văn Thanh.

Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên, kết quả Bà Tổng Thị Ngọc Nga là Trưởng Ban kiểm soát.

Điều 2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đã được Đại hội thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 12/6/2018.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm triển khai thực hiện với hiệu quả cao nhất các quyết nghị nêu trong Nghị quyết này. /.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Đăng Website C/ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Văn Đông